

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 178/2022/HS-ST

Ngày: 09-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đắc Toàn và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2022/TLST-HS ngày 10/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2022/QĐXXST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh T**, giới tính: Nam; sinh năm 1999 tại TP. Quy Nhơn; Nơi cư trú: Tổ 6, thôn H, xã N, TP. Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Minh T, sinh năm 1972 và bà: Trần Thị Thu Th, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ B, khu phố C, phường N, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Minh T, anh Trương Văn P, anh Lê Anh T, anh Nguyễn Thanh T, anh Nguyễn Minh N, anh Trần Ngọc N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/01/2022, anh Nguyễn Minh N điều khiển tàu đánh bắt thủy sản mang biển kiểm soát BD 99579TS đến neo đậu tại xã Nhơn Châu, TP. Quy Nhơn. Tối cùng ngày, anh N tổ chức cho 09 thuyền viên ăn tối, uống rượu trên tàu. Đến khoảng 20 giờ, một số người đi ngủ còn lại Phạm Minh T, ông Nguyễn Văn Tr, anh Nguyễn Văn S và anh Trần Ngọc N tiếp tục nhậu. Khi hết rượu, N bảo S bơi vào bờ mua rượu nhậu tiếp thì giữa N với S cãi nhau, xảy ra mâu thuẫn. T can ngăn S và N thì bị ông Tr mắng chửi và nói T là lười biếng. Tức giận vì bị ông Tr la mắng, cùng với việc trong những lần trước trong thời gian đánh bắt thủy sản chung ông Tr nhiều lần mắng chửi nên T đứng dậy, đi vòng ra phía sau lưng ông Tr định siết cổ ông Tr để đe dọa. Khi đứng sau lưng ông Tr, T thấy một con dao (loại dao Thái Lan, cán bằng nhựa màu vàng, mũi cong, dài khoảng 20cm) để trên sàn ca bin nên dùng tay phải cầm lấy con dao rồi áp sát ông Tr từ phía sau. T dùng tay trái kẹp cổ, kéo ngửa ra sau, tay phải cầm dao Thái Lan kề sát vào vùng cổ bên phải ông Tr và nói: “Ông tin tui cắt cổ ông không?”. Lúc này, ông Tr lo sợ bị T cắt cổ nên dùng hai tay của mình nắm chặt hai tay của T, ngăn không cho T thực hiện hành vi cắt cổ như lời T đe dọa. Đồng thời, ông Tr la lên: “Lép, Lép nó lấy dao đòi cắt cổ tao” để nhờ anh N giúp can ngăn T. Trong lúc ông Tr và T giằng co, lưỡi dao cứa vào cổ ông Tr gây thương tích.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn Tr bị một vết thương phức tạp vùng II cổ phải, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định từ ngày 16/01/2022 đến ngày 17/01/2022. Tuy nhiên, ông Tr không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và từ chối giám định thương tật.

Vật chứng: Đối với con dao Thái Lan dùng để đe dọa ông Nguyễn Văn Tr, Phạm Minh T đã vứt xuống biển nên không thu giữ được.

Về phần dân sự: Phạm Minh T đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Tr số tiền 35.000.000 đồng. Ông Tr đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSQN ngày 10/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “Đe dọa giết người” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phạm Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Minh T về tội “Đe dọa giết người” theo Cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào tối ngày 15/01/2022, trên tàu đánh bắt hải kiểm soát BĐ 99579TS đang neo đậu tại xã Nhơn Châu, TP. Quy Nhơn, bị cáo Phạm Minh T đã có hành vi kẹp cổ, rồi dùng dao Thái Lan kề ngay sát vào cổ và đe dọa cắt cổ ông Nguyễn Văn Tr, làm cho ông Tr lo sợ sẽ bị cắt cổ nên cầu cứu những người trên tàu và dùng hai tay của mình nắm chặt hai tay của T. Quá trình điều tra qua, xét hỏi tại phiên tòa đã xác định, bị cáo Phạm Minh T cầm dao Thái Lan kề vào cổ ông Nguyễn Văn Tr chỉ nhằm mục đích đe dọa chứ không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống của ông Tr. Việc ông Tr bị thương ở cổ là do trong lúc giữa T và ông Tr giằng co, con dao đã cứa vào cổ ông Tr gây ra thương tích nên hành vi của Phạm Minh T không cấu thành tội “Giết người”. Bị cáo Phạm Minh T có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết tính mạng sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đều bị xử lý theo pháp luật, nhưng có ý thức xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo đã dùng dao Thái Lan kề ngay sát vào cổ và đe dọa cắt cổ ông Nguyễn Văn Tr. Do đó, bị cáo Phạm Minh T đã phạm tội “Đe dọa giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi do bị cáo Phạm Minh T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đe dọa xâm hại đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

4.2. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trước đây chưa vi phạm gì.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả và bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có thời gian phục vụ quân ngũ tại Trường Sa và được tặng thưởng Huy hiệu chiến sỹ Trường Sa, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn Tr 35.000.000 đồng, ông Trung không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Đe dọa giết người” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác: Việc bị cáo Phạm Minh T dùng dao kề vào cổ ông Nguyễn Văn Tr nên giữa ông Tr và T giằng co, làm cho con dao chĩa vào cổ ông Tr gây thương tích. Ông Tr chỉ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định khâu vết thương và điều trị trong 01 ngày rồi xuất viện. Hành vi của Phạm Minh T có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” nhưng ông Nguyễn Văn Tr không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không đồng ý giám định thương tật nên không có căn cứ để xử lý bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 133, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Đe dọa giết người”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2022.
3. Án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA TP. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA TP. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Ngô Đình Hưng

